

Số: 411 / NN-PTNT

Huế, ngày 13 tháng 4 năm 2010

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố Huế
- Phòng Nông nghiệp & PTNT các huyện, phòng Kinh tế thành phố Huế và Thị xã Hương Thủy

## HƯỚNG DẪN

### LỊCH THỜI VỤ GIEO TRỒNG HÈ THU 2010

Theo số liệu của Trung tâm khí tượng thủy văn thì lượng mưa đầu năm nay thấp hơn so với trung bình nhiều năm, nên có khả năng thiếu nước phục vụ cho sản xuất vụ Hè Thu. Vì vậy cơ cấu gieo trồng trong vụ Hè Thu năm 2010 cần tập trung bố trí các giống lúa, hoa màu có thời gian sinh trưởng ngắn, những diện tích lúa khó khăn về nguồn nước tưới nên chuyển đổi sang sản xuất các loại cây trồng cạn có hiệu quả hơn. Để tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng phát triển, hạn chế những thiệt hại do thiên tai gây ra, Sở Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn cơ cấu giống và lịch thời vụ gieo cấy một số loại cây trồng chính, cụ thể như sau:

#### 1. Đối với cây lúa:

Diện tích kế hoạch: 25.000 ha.

Năng suất phấn đấu: 50 tạ/ha.

Tỷ lệ sử dụng giống xác nhận phấn đấu đạt trên 87% diện tích gieo cấy.

##### a. Cơ cấu giống:

Bố trí giống lúa cực ngắn chiếm trên 90% diện tích, gồm các giống chủ lực như: Khang dân, TH5, ĐV108, HT1, Iri352... và các giống lúa ngắn ngày chiếm khoảng 10% diện tích. Tùy tình hình của từng địa phương, có thể đưa vào sản xuất thử nghiệm một số giống lúa mới có chất lượng cao như HT6, HC95...

##### b. Lịch thời vụ:

Để hạn chế những thiệt hại có thể xảy ra do thiên tai, và sâu bệnh yêu cầu các địa phương bố trí thời vụ gieo cấy lúa phù hợp cho từng vùng, từng chân đất. Cần lưu ý một số vấn đề đặc biệt của năm 2010, cụ thể như sau:

- Bệnh lùn sọc đen đã xuất hiện trên địa bàn tỉnh .

- Vụ Đông Xuân 2009-2010 thu hoạch đại trà từ 05- 15/5/2010. ( Sớm so với trung bình nhiều năm từ 7 -10 ngày), do đó các địa phương cần chỉ đạo vệ sinh đồng ruộng, cày vùi gốc rạ, diệt mầm mống sâu bệnh .

- Thời vụ an toàn cho lúa Hè Thu cần phải đảm bảo thu hoạch trước ngày 05 tháng 9 .

Thời vụ cụ thể như sau:

ST T	Diễn giải Nhóm giống	Thời gian sinh trưởng (ngày±5)		Thời gian gieo cấy			T/gian thu hoạch
		Cấy	Sạ	Gieo mạ	Gieo sạ	Cấy	

1	- Nếp IRi 352, HT <sub>1</sub> ...	105	100	5-15/5	10-20/5	25/5-05/6	20-30/8
2	- K/dân, AYT <sub>77</sub> ...	100	95	5-20/5	10-25/5	25/5-10/6	15-30/8
3	- TH5, T92-1	95	90	15-25/5	20-30/5	5-15/6	20-30/8

**2. Đối với cây công nghiệp, cây thực phẩm, cây ăn quả:**

Stt	Loại cây	Giống chủ yếu	Thời vụ	Ghi chú
1	Khoai lang	Chiêm dâu, mỡ, các giống địa phương...	15/4-30/5	
2	Ngô	Pacific, Biosed, Ngô nù...	5/4 - 30/5	Trồng nơi có ẩm
3	Lạc, đậu đỗ	Dù, MD7, L14, L18... ĐX <sub>044</sub> , ĐX <sub>208</sub>	5/4 - 25/5	Trồng nơi có ẩm
4	Dưa các loại	Sugar Baby, Hắc mỹ nhân dưa chuột, dưa gang...	5/4 -30/5	Trồng nơi có ẩm
5	Rau các loại	Rau ăn lá, củ, quả	5/4 - 20/9	
6	Cây ăn quả	Cam, bưởi, Sapôchê, Thanh trà, Xoài...	20/11- 5/2 năm sau	
7	Cà phê		Tháng 9-11	Đất gò đôi < 10°
8	Cao su		Tháng 9-10	Trồng đất gò đôi có tầng đất dày>0,8m, độ dốc <20°

Trên đây là hướng dẫn cơ cấu giống và lịch thời vụ cho một số cây trồng chính trong vụ Hè Thu 2010. Sở Nông nghiệp &PTNT kính đề nghị UBND các huyện, Thành phố Huế chỉ đạo các phòng Nông nghiệp &PTNT huyện, phòng Kinh tế Thành phố và thị xã Hương Thủy căn cứ hướng dẫn này để xây dựng lịch thời vụ cụ thể và cơ cấu giống cây trồng hợp lý cho từng vùng, nhằm đảm bảo sản xuất vụ Hè Thu thắng lợi./.

**Nơi nhận**

- Như trên;
- VP Tỉnh Ủy;
- VP UBND Tỉnh ;
- Ông Nguyễn Văn Cao PCT Tỉnh;
- BGĐ Sở;
- Trung tâm KNLN ;
- Chi cục BVTV ;
- Chi cục Thủy lợi và PCLB ;
- Cty CP Giống cây trồng và VN ;
- Lưu VT, T. trọt.

Báo cáo

**KT.GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
(Đã ký)

**Hoàng Hữu Hè**